

Số: 08/2023/QĐST-VDS

Đà Lạt, ngày 21 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Dương Thị Liên

Thư ký phiên họp: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Bích Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 145/2023/TLST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 174/2023/QĐST-VDS ngày 07 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Ngô Đức H, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Số 22/3B (số mới 22/3) TKD, Phường x, thành phố Đà Lạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Thị Ph, sinh ngày 28/9/1993; Số CMND: 250944508 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 24/6/2014;

Nơi ĐKKH thường trú: Thôn TH, xã HA, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú cuối cùng trước khi mất tích: Số 22/3B TKD, Phường x, thành phố Đà Lạt bị mất tích.

(Anh H có mặt, chị Ph có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, lời trình bày của anh Ngô Đức H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung việc dân sự như sau:

Anh H và chị Võ Thị Ph là vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2015, sống cùng mẹ anh tại số 22/3 TKD, Phường x, thành phố Đà Lạt. Vợ chồng anh chị có 01 con chung là Ngô Ngọc Thiên H, sinh ngày 14/10/2015. Từ năm 2019 đến nay, chị Võ Thị Ph đã không ở cùng gia đình và đi đâu, làm gì anh không rõ. Chị Ph cũng không về thăm con và cũng không có trách nhiệm gì với con.

Nay anh yêu cầu Tòa án tuyên bố: chị Võ Thị Ph, sinh ngày 28/9/1993; Số CMND: 250944508 do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 24/6/2014; Nơi ĐKKH thường trú: Thôn TH, xã HA, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú cuối cùng

trước khi mất tích: Số 22/3B TKD, Phường x, thành phố Đà Lạt bị mất tích. Lý do: Để anh bổ sung hồ sơ làm thủ tục ly hôn với chị Võ Thị Ph theo quy định.

Tại phiên họp, anh H trình bày: từ năm 2019 đến nay chị Ph bỏ đi không rõ tin tức, anh có gọi điện thoại cho chị Ph nhiều lần nhưng không trả lời, anh nhắn tin zalo thì có báo đã nhận nhưng chị Ph cũng không trả lời và không về nhà thăm con. Nay anh vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình là đề nghị Tòa án tuyên bố chị Võ Thị Ph mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và của các đương sự trong quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm công bố quyết định giải quyết việc dân sự; và phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt không chấp nhận yêu cầu của anh H về việc yêu cầu tuyên bố chị Võ Thị Ph mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là việc dân sự “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” và nơi cư trú cuối cùng của chị Ph tại Phường x, thành phố Đà Lạt nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Trong thời hạn Tòa án thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích là chị Ph thì chị Ph có đơn trình bày và đề nghị giải quyết vắng mặt mà không yêu cầu Tòa án đình chỉ việc xét đơn yêu cầu nên Tòa án vẫn mở phiên họp để xem xét yêu cầu của anh H theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Xét nội dung yêu cầu của anh H thì thấy rằng: Anh H và chị Ph có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Phường y, thành phố Đà Lạt cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/5/2015 (bút lục số 01), theo anh H chị Ph vắng mặt tại nơi cư trú từ năm 2019 cho đến nay không có tin tức nên anh H là chồng của chị Ph có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Ph.

Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị Ph trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, chị Ph có đến Tòa án và nhận trực tiếp văn bản tố tụng vào ngày 12/6/2023. Ngoài ra, tại bản tự khai và đơn trình bày của chị Ph (bút lục số 57-58) chị Ph nộp tại Tòa án ngày 14/9/2023 thì chị Ph khẳng định vẫn ở địa chỉ trên thỉnh thoảng chị vắng mặt do đi công tác xa chứ không phải biệt tích như anh H trình bày.

Tại bản phô tô căn cước công dân của chị Ph cung cấp thể hiện nơi cư trú của chị Ph là Lô 13B KQH NLB, Phường y, thành phố Đà Lạt, tuy nhiên theo Biên bản xác minh ngày 06/10/2023 tại Công an Phường y, thành phố Đà Lạt (Bút lục số 60) thể hiện: chị Ph trước đây có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 13B KQH NLB, Phường y, thành phố Đà Lạt, đến ngày 26/11/2019 chị Ph đã chuyển về 22/3B TKD, Phường x, thành phố Đà Lạt. Tại thời điểm xác minh chị Ph không đăng ký tạm trú hay sinh sống tại 13B KQH NLB, Phường y, thành phố Đà Lạt.

Mặt khác, tại Công văn số 2920/CATP-QLHC ngày 15/11/2023 của Công an thành phố Đà Lạt cho biết: Qua tra cứu phần mềm quản lý và khai thác dữ liệu hồ sơ cấp căn cước công dân và phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Công an thành phố trả lời như sau: Chị Võ Thị Ph, sinh ngày 28/9/1993 làm căn cước công dân vào ngày 25/6/2021, do phòng CS QLHC về TTXH – Công an tỉnh Lâm Đồng tiếp nhận hồ sơ. Ngày 16/9/2021, chị Ph được Cục CS QLHC về TTXH cấp căn cước công dân số 049193009269. Hồ sơ cấp căn cước công dân của chị Võ Thị Ph do phòng CS QLHC về TTXH – Công an tỉnh Lâm Đồng lưu trữ. Địa chỉ của chị Ph trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là: 22/3B TKD, Phường x, thành phố Đà Lạt.

Như vậy, trong thời hạn Tòa án thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích là chị Ph thì chị Ph trở về nhưng chị Ph không yêu cầu Tòa án đình chỉ việc xét đơn yêu cầu nên Tòa án không ra quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu mà mở phiên họp để xem xét yêu cầu của anh H theo quy định.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì: Khi một người biệt tích 02 năm liên trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Nhưng theo anh H thì chị Ph biệt tích từ năm 2019 đến nay không có tin tức, tuy nhiên theo các chứng cứ, tài liệu Tòa án thu thập thì chị Ph còn sống và có làm căn cước công dân ngày 25/6/2021 và được Cục CS QLHC về TTXH cấp căn cước công dân số 049193009269 ngày 16/9/2021, chị Ph trực tiếp nhận văn bản tố tụng tại Tòa án ngày 12/6/2023 và có ý kiến gửi đến Tòa án ngày 14/9/2023.

Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận việc anh Ngô Đức H yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Võ Thị Ph mất tích.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Ngô Đức H phải chịu 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về

dân sự nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011859 ngày 06/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, 150, Điều 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Đức H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Võ Thị Ph, sinh ngày 28/9/1993 bị mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự:

Anh Ngô Đức H phải chịu 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011859 ngày 06/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Người yêu cầu anh Ngô Đức H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Riêng chị Võ Thị Ph vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP. Đà Lạt;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Dương Thị Liên